

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - TP. ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phùng Anh Dũng

Thư ký phiên họp: Ông Võ Ngọc Tín - Thư ký Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 15/2020/TLST-VDS ngày 30 tháng 11 năm 2020, về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 15/2020/QĐ-TA ngày 08 tháng 12 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Bà **Lê Thị A**, sinh năm: 1952. Trú tại: Tổ 19, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng;
có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Lê Thị Q**, sinh năm: 1964. Trú tại: Tổ 19, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng;
có mặt.

+ Ông **Lê Đức D**, sinh năm: 1970. Trú tại: Tổ 19, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng; *có mặt*.

+ Bà **Lê Thị N**, sinh năm: 1972. Trú tại: Tổ 128, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng; *có mặt*.

+ Bà **Lê Thị H**, sinh năm: 1977. Trú tại: Tổ 19, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng; *có mặt*.

+ Ông **Lê Đức L**, sinh năm: 1979. Trú tại: Tổ 19, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng; *có mặt*.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp hôm nay bà Lê Thị A trình bày:

Cha mẹ bà là ông Lê Đức H, sinh năm: 1934 (chết) và bà Nguyễn Thị E, sinh năm: 1935 kết hôn với nhau sinh được 12 người con là: Lê Thị A, sinh năm: 1952; Lê Thị C, sinh năm: 1959 (chết); Lê Đức Đ, sinh năm: 1960 (chết); Lê Thị B, sinh năm: 1961 (chết); Lê Thị Q, sinh năm: 1964; Lê Đức T, sinh năm: 1965 (chết); Lê Đức T1, sinh năm: 1973 (chết); Lê Đức D, sinh năm: 1970; Lê Thị N, sinh năm: 1972; Lê Đức T2, sinh năm: 1974 (chết); Lê Thị H, sinh năm: 1977 và Lê Đức L, sinh năm: 1979. Bà Nguyễn Thị E có tiền sử sinh đẻ, phát triển về thể chất và tâm thần hoàn toàn bình thường, học đến lớp 3/12 thì nghỉ. Lớn lên, bà E làm nghề buôn bán vật kiếm sống, đến năm 60 tuổi thì nghỉ bán. Bà E có tiền sử bị cao huyết áp cách đây 04 năm, có khám tại Bệnh viện Đa Khoa Hoàn Mỹ Đà Nẵng, sau đó về nhà uống thuốc hạ huyết áp tương đối đều cho đến nay. Khoảng 01 năm trở lại đây, bà E bắt đầu có biểu hiện lúc nhớ lúc quên, thỉnh thoảng để quên đồ vật, tiền bạc. Gia đình có đưa bà E đến khám và điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa Khoa Hoàn Mỹ Đà Nẵng từ ngày 19/7/2020 đến ngày 20/7/2020 với chẩn đoán: “Rối loạn tiêu hóa (K29)/ Tăng huyết áp (I10)”, ra viện uống thuốc theo đơn. Hiện nay, bà E có thể tự mặc quần áo, tắm rửa được nhưng hơi chậm, còn đi chợ và làm được một số công việc đơn giản trong gia đình.

Xét thấy bệnh tình bà E không thuyên giảm do đó bà Lê Thị A yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị E có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đồng thời chỉ định bà Lê Thị A làm người giám hộ, đại diện theo pháp luật cho bà Nguyễn Thị E. Bà A sẽ đại diện cho bà E trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là: bà Lê Thị Q, ông Lê Đức D, bà Lê Thị N, bà Lê Thị H và ông Lê Đức L: Thống nhất với lời trình bày của bà Lê Thị A về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ruột là bà Nguyễn Thị E có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đồng thời cũng thống nhất cử Bà A (là chị cả trong gia đình) làm người giám hộ cho bà E, Bà A sẽ đại diện cho bà E trong các giao dịch dân sự cần thiết theo quy định pháp luật.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng trong việc giải quyết yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; đảm bảo người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện đầy đủ quyền của mình theo quy định.

- Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân quận S áp dụng Điều 23, 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự; Điều 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự: Tuyên bố bà Nguyễn Thị E có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Xác định bà Lê Thị A làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị E.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận S nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Bà Lê Thị A có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ruột của bà là bà Nguyễn Thị E có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận S, TP. Đà Nẵng.

[2] Xét yêu cầu của bà Lê Thị A thì thấy:

- Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 1032/KLGĐTC ngày 08/12/2020 của Trung Tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung đối với trường hợp bà Nguyễn Thị E thì tại thời điểm hiện tại kết luận về y học: Mất trí không biệt định (F03); Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung Tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung thấy phù hợp với lời trình bày của bà Lê Thị A, bà Lê Thị Q, ông Lê Đức D, bà Lê Thị N, bà Lê Thị H, ông Lê Đức L và tình trạng hiện tại của bà Nguyễn Thị E. Do đó, yêu cầu của bà Lê Thị A là có căn cứ theo quy định tại Điều 23 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

- Về việc chỉ định người giám hộ: Chồng bà Nguyễn Thị E đã chết, bà Lê Thị A là con cả trong gia đình. Đồng thời các con của bà E là: bà Lê Thị Q, ông Lê Đức D, bà Lê Thị N, bà Lê Thị H và ông Lê Đức L cũng thống nhất chỉ định Bà A làm người giám hộ cho bà E. Xét thấy Bà A có đầy đủ điều kiện của cá nhân làm người giám hộ theo quy định tại điều 46, 47, 48, 49, 53, 54, 136 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nhân dân quận S nên chấp nhận.

[4] Về chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần đối với bà Nguyễn Thị E: bà Lê Thị A đã thực hiện xong.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị A phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 370, 372, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 23, 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự ;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của bà Lê Thị A.

1. Tuyên bố: Bà **Nguyễn Thị E**, sinh năm: 1935. Trú tại: Tổ 19, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định bà Lê Thị A là người giám hộ của bà Nguyễn Thị E. Bà A thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại điều 57, 58 Bộ luật dân sự và thực hiện quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định tại điều 59 Bộ luật dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng bà Lê Thị A phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số **0006434** ngày 27/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng. Bà Lê Thị A đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND Q. Sơn Trà;
- Chi cục THADS Q. Sơn Trà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Phùng Anh Dũng

